

# TÀN MẠN VỀ CÁCH ỨNG XỬ VỚI CỌP CỦA NGƯỜI TÂY NAM BỘ NGÀY MỞ CỞI

Minh Thương\*

## 1. Tôn trọng sức mạnh thiên nhiên

**N**gay từ những ngày đầu đặt chân tới vùng đất mới, người bình dân đã sớm nhận ra:

*Tới đây xử sở lạ lùng,  
Dưới sông sâu lội, trên rừng cọp um.*  
(Ca dao)

Quả đúng như vậy, miền Tây Nam Bộ thuở ấy đất rộng người thưa, sông rạch chằng chịt, đặc biệt hơn cả là cây cối hoang dại mọc thành rừng. Ở đó ngoài địa, vất, muỗi mòng còn có những động vật hoang dã khác từng gây ra biết bao nỗi kinh hoàng cho con người. Và, trong số đó, không thể không nhắc đến cọp.

Đến nay đã trên dưới ba trăm năm lẻ nhưng trong ký ức những người cao tuổi vẫn còn nguyên đó những câu chuyện cọp vồ bắt người mọc họng ăn thịt được nghe ông bà kể lại. Chuyện “*ma tránh*” đi theo cọp, xúi cọp bắt người ăn thịt để nó được đi đầu thai. Những câu chuyện hư hư thực thực ấy vẫn tồn tại theo thời gian. Phảng phất sau đó là những khúc ca bi tráng của những tiền nhân ngày ấy. Họ đã đổ biết bao mồ hôi, nước mắt và cả tính mạng để con cháu có được những đồng xanh bát ngát, vườn rộng nhà cao như hôm nay.

Quả là so với thiên nhiên mệnh mông, sức người có hạn, một, hai người giữa rừng hoang khó lòng đương cự lại với mãnh thú. Đêm đêm, dưới ánh đèn mù u leo lét trong căn nhà lợp lá dừa nước lụp xụp, vách rào đơn sơ không đủ để chống chọi loài thú rừng hung hãn tìm mồi.

Vậy là, hệ thống truyện dân gian về cọp vào nhà bắt gà, bắt heo, thậm chí tấn công người

điễn ra không phải hiếm. Bi hài hơn là chuyện ở Cái Bát (Cà Mau), một chị vì con khóc lúc ban đêm, dỗ không nín, bèn bồng đứa bé lại sát vách lá, nơi có lỗ trống dưới chân giường, đưa chân ra ngoài lỗ vách rồi rủa “*cọp bắt mày*”. Rủi thay, lúc ấy một con cọp rình ở ngoài từ hồi nào, thò chân vô chụp đứa bé tha đi mất. Từ đó về sau, xóm này không ai dám rủa “*cọp bắt mày*” hay “*cọp vạt mày*” nữa!

Cọp còn tấn công luôn cả người chết. Không biết sự thật thế nào, nhưng các bậc cao niên cho rằng tập quán an táng người chết ở miền đất này là đào sâu chôn chặt nhằm tránh cọp động đến giấc ngủ ngàn thu của người quá cố. Ông bà, cha mẹ chẳng may qua đời thì con cháu chôn đất an táng ngay sau vườn nhà để ngăn thú dữ tìm đến... cướp thi thể.

Dân miền quê không dám kêu đích danh cọp mà gọi trại đi thành Ông Ba Mươi, Hùm, Ông Hùm, Ông Hồ, Sơn Quân,...

Sự tôn trọng đó còn ẩn chứa niềm tin rằng sự dũng mãnh cọp sẽ trừ khử được các thú vô hình khác có thể hãm hại con người. Chuyện đeo rương cọp cho trẻ con, đặt tên con là Hùm, Hồ,... dường như người ta muốn gởi gắm vào đó một sức mạnh.

Trẻ con sinh ra đến đầy tháng, sau lễ cúng tạ ơn Bà Mẹ sanh, người ta dán tranh vẽ con cọp trước cửa buồng để mong Ông Hồ phù hộ may mắn. Tương tự, vào ngày Tết Nguyên đán, sau khi cúng mừng ba xong, người ta thường dán trước cửa nhà một mảnh giấy hồng điều có vẽ hình cọp với dòng chữ Hán “*Sơn Lâm Đại Vương, Quân*” với lòng mong muốn là “ông Ba Mươi” sẽ trấn giữ không cho ma quỷ, yêu tà vào nhà.

Mô-típ Ông Cả Cọp là một mẫu để dân gian hình thành tâm thức tôn trọng “*lễ luật giang hồ*”: Chúng tôi đến đây khai hoang lập

\* Ngã Năm, Sóc Trăng.

nghiệp, nhưng chúng tôi biết “*rừng nào cọp ấy*” nên không dám “*xung hung xung bá*”. Chúng tôi lập nghiệp ở đây, xin ông cứ làm cá, làm chủ và chúng tôi chỉ dám là bậc dưới của ông mà thôi!

Xin lược ghi một đoạn ngắn một trong số những câu chuyện như vậy: Ngày trước, vùng đất hoang dã này có nhiều cọp sinh sống, khi dân làng đến khai khẩn, chúng bỏ vào rừng sâu, chỉ còn lại con cọp ba chân sống quanh quẩn ở bìa rừng, không hại người nên người cũng không săn đuổi nó. Sau nhiều lần bàn bạc, các vị lão làng quyết định cử ông Cọp ba chân vào chức... Hương Cả! Thế là một ngôi miếu nhỏ được dựng lên phía sau miếu Thành Hoàng. Nhân lễ cầu an trong làng, ban hội tề làm lễ khánh thành ngôi *miếu ông Cọp* đồng thời, tổ chức lễ “tân phong” ông Cọp lên chức Hương Cả. Trong nhiều năm liền, từ ngày ông Cọp về nhận chức Hương Cả, mưa thuận gió hòa, cuộc sống của dân làng ngày càng khấm khá khiến cho ban hội tề và tất cả dân làng đều đặt niềm tin vào sự linh thiêng của ông Cả Hồ.

Và có lẽ đây cũng là một giả thuyết để lý giải rằng người miền Tây Nam Bộ không ai gọi con đầu lòng là anh Cả, mà thay vào đó gọi là anh Hai, vì sợ đụng chạm đến ông “Cả Cọp” chăng!/? Tất nhiên, thuyết này cũng có nhiều người không tin theo.

Theo dòng ký ức xưa, với hình ảnh thú rừng đi lại lênh nhênh, đêm đêm, tiếng cọp gầm rống kinh hồn. Vậy nhưng, vì miếng cơm manh áo, cha con người Khmer mà dân gian kịp ghi lại người con gái gọi là Thị Cừ đến xứ Gò Quao (Kiên Giang) đình đốn củi. Sau đó, trận chiến quyết liệt với bầy cọp rừng diễn ra, cô gái với những miếng võ cao cường, đã lần lượt hạ cả bầy mãnh thú. Đuối sức, cô cũng nằm lại mảnh đất này.

Trong cuộc chiến với thú dữ, trí tuệ của người bình dân cũng được phát huy tối đa. Những cái bẫy bằng tràm được giăng ra để khắc chế cọp. Thậm chí, có trường hợp người ta nén nổi đau tột cùng khi dùng phần thi thể của người xấu số chẳng may bị cọp vồ để bẫy lại chúng. Hay như chuyện có người đàn bà mưu trí, khi đang ở dưới sông thấy con chồn lớn (thực ra

là cọp) đang lờn vờn trên mé, đã quăng cả âm nước sôi vào mặt nó, buộc cọp phải bỏ chạy. Mỏi hay, thông minh, lanh trí đã giúp con người thoát nạn trong gang tấc như vậy!

Lòng nhân ái, sự thủy chung cũng được người bình dân gửi gắm qua nhiều câu chuyện liên quan đến vị Chúa sơn lâm. *Sự tích Cù lao Ông Hồ* ghi lại lòng trung thành và sự biết ơn của con cọp chí tình vẹn nghĩa. Cọp được vợ chồng người nông dân vớt từ sông lên nuôi dưỡng. Từ đó, cọp coi ông bà như cha mẹ. Khi ông bà mất, cọp cũng bỏ vào rừng. Hằng năm cứ đến lễ giỗ, cọp tha về một con heo rừng rồi quy phục trước mộ, sau đó nó bỏ đi, không quấy phá ai hết.

Cùng với mô-típ ấy, nhưng cọp trong truyện *Nghĩa Hồ* ở Bến Tre có kết cục bi thương hơn. Khi cọp tự tử bên má của mẹ nuôi, người con trai ruột của ông bà đã để tang cọp và lập miếu thờ với chữ đề “*Nghĩa Hồ trường huynh chí mộ*”.

Xưa, trong vùng núi Két có rất nhiều cọp dữ. Một hôm, Phật Thầy Tây An đi xa về thấy con cọp bạch bị ốm, bèn gọi ông Tăng Chủ ra xem bệnh. Tăng Chủ xem qua biết cọp bị mắc xương ở cổ. Ông bèn bảo cọp cúi đầu xuống và đâm vào cổ nó một củ đâm, cục xương vọt ra ngoài. Cọp bạch ngược mắt nhìn ông Tăng Chủ tỏ ý biết ơn rồi rón rén bước chậm rãi vào rừng. Cách vài hôm, cọp bạch công lại một con heo rừng đặt trước cửa để đền ơn ông Tăng Chủ. Cũng từ đó, lũ cọp trong rừng không còn bén mảng tới phá quấy dân chúng ở đây nữa. Về sau, cọp bạch già chết, ông Tăng Chủ và ông Đình Tây cất một cái miếu nhỏ tại đình làng gần chùa Thới Sơn để thờ. Nay miếu vẫn còn, khói nhang không dứt.

Mô-típ bà mụ đỡ đẻ cho cọp cái rồi được cọp đực bắt heo rừng đền ơn đến tận ngày nay vẫn được dân gian lưu truyền như nhắc lại dấu tích của thời xa xưa ấy và lòng trong đó là sự cảm động của tình nhân ái, sự bao dung.

Như vậy, việc đối xử với cọp có đầy đủ hết các cung bậc cảm xúc: lo sợ, kính trọng, trừ diệt và đong đầy yêu thương. Đó cũng chính là một phần tính cách của những chủ nhân văn hoá nơi đây □